

Bản án số: 246/2020/HS-ST
Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quốc Hải và ông Phùng Văn Tàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. TÓNG QUANG M, sinh năm 1993; ĐKKHKT và nơi ở: Đội 3, thôn ĐN, xã TP, huyện CM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Quang M1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H; có vợ là Bùi Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày từ ngày 01/9/2020 đến ngày 03/9/2020; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. HÀ HỒNG Q, sinh năm 1993; ĐKKHKT và nơi ở: Xóm G, xã TĐ, huyện CM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Huy T2 và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày từ ngày 01/9/2020 đến ngày 03/9/2020; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. PHẠM ANH T, sinh năm 1983; ĐKKHKT và nơi ở: Số nhà x, Ngách y ĐT, Tổ Dân phố số z, phường MĐ 1, quận NTL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy C1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đỗ Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày từ ngày 01/9/2020 đến ngày 03/9/2020; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trung T3, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ Dân phố QM, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Quang M thuê một phòng ở tầng 4 Nhà số 43, LK23, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để ở.

Trưa ngày 31/8/2020, M gọi điện thoại rủ Phạm Anh T và Hà Hồng Q đến phòng trọ của mình để chơi đánh bạc được thua bằng tiền. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đến và khoảng 15 giờ 30 phút thì Q đến. M ra ngoài mua 01 bộ bài tú-lơ-khơ về để đánh bạc dưới hình thức chơi “ba cây” cùng T và Q.

Các bị cáo bắt đầu chơi đánh bạc từ khoảng 16 giờ, cách thức chơi cụ thể là: Dùng bộ bài tú-lơ-khơ 52 Q được lọc bỏ các quân 10, J, Q, K, còn lại sử dụng các quân A (được tính điểm là 1) và từ các quân 2 đến 9. Bắt đầu chơi thì mỗi người được chia 3 quân bài, rồi cộng tổng điểm của 3 quân bài được chia, ai cao điểm nhất được cầm “chương”. Khi chơi mỗi ván, theo thứ tự người bắt cái để “chương” chia bài, mỗi người chơi được chia 3 quân bài, chia xong thì 02 người chơi còn lại đặt tiền cược để tính thắng - thua với người cầm “chương”, số tiền đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Khi lên bài cộng điểm, ai điểm cao hơn so với người cầm “chương” là thắng, sẽ được lấy tiền đặt cược về, đồng thời được “chương” trả số tiền bằng với số tiền đã đặt cược; nếu điểm thấp hơn là thua và bị “chương” thu mất số tiền đã đặt cược. Quy ước 10 điểm là cao nhất, nếu bằng điểm nhau thì so sánh chất bài từ cao đến thấp là rô, cơ, bích, tép... Nếu ai có 03 quân bài được chia giống điểm nhau, thì gọi là “sáp” và được “chương” trả gấp 03 lần số tiền đã đặt cược; ai được 10 điểm thì được “chương” trả gấp 02 lần số tiền đã đặt cược và được cầm “chương”. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt

quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ bài tú-lơ-khơ gồm 36 quân bài sử dụng để đánh bạc và số tiền 16.730.000 đồng;

- Thu giữ do các bị cáo giao nộp: Tổng Quang M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, kèm sim số thuê bao 0962614634; Phạm Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kèm sim số thuê bao 0986590558; Hà Hồng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno4, kèm sim số thuê bao 0969046099.

Kết quả điều tra, các bị cáo khai nhận sử dụng tiền để đánh bạc như sau: Tổng Quang M khai có 7.700.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt số tiền thu trên chiếu của M là 6.900.000 đồng (đang thua 800.000 đồng); Hà Hồng Q có 7.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt số tiền thu trên chiếu của Q là 8.900.000 đồng (đang thắng 1.900.000 đồng); Phạm Anh T có 2.030.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt số tiền thu trên chiếu của T là 930.000 đồng (đang thua 1.100.000 đồng).

Trong giai đoạn điều tra, Tổng Quang M, Hà Hồng Q và Phạm Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 249/CT-VKS-HĐ ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên nội dung truy tố theo cáo trạng. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và là nguyên nhân của các loại tội phạm khác, cần xử lý nghiêm. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đều đã tỏ ra biết ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn, do đó đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo M có số tiền đánh bạc nhiều nhất nên mức hình phạt cao nhất; bị

cáo Q mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án, thấy có thể áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Tống Quang M, Hà Hồng Q và Phạm Anh T, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 16.730.000 đồng đã thu giữ, là tiền sử dụng để đánh bạc; tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo do liên quan đến hành vi đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú-lơ-khơ 36 quân bài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 31/8/2020, tại tầng 4 Nhà số 43, LK23, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tống Quang M, Hà Hồng Q và Phạm Anh T sử dụng bộ bài tú-lơ-khơ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “ba cây”. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị bắt quả tang cùng vật chứng, số tiền thu trên chiếu bạc là 16.730.000 đồng. Số tiền mỗi bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Tống Quang M: 7.700.000 đồng; Hà Hồng Q: 7.000.000 đồng; Phạm

Anh T: 2.030.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là sát phạt nhau bằng tiền trái phép, thỏa mãn dấu hiệu của tội Đánh bạc. Căn cứ số tiền thu trên chiếu bạc là 16.730.000 đồng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Cá thể hóa trách nhiệm hình sự trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Tống Quang M rủ rê các bị cáo đánh bạc tại nơi ở của mình, bị cáo chuẩn bị bộ bài làm công cụ đánh bạc; bản thân bị cáo sử dụng số tiền vào việc đánh bạc nhiều nhất nên đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Hà Hồng Q có số tiền đánh bạc thấp hơn bị cáo M, vị trí đứng sau M. Bị cáo Phạm Anh T sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít nhất trong vụ án, vị trí sau bị cáo Q. Các bị cáo đều là những thanh niên có sức khỏe, có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nhằm kiếm tiền bất chính, hành vi của các bị cáo góp phần làm cho tệ nạn cờ bạc ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt. Xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; hiện có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo cũng bảo đảm mục đích của hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ được xử lý như sau:

- Số tiền trên chiếu bạc là 16.730.000 đồng: Kết quả điều tra chứng minh là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;
- Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo, kết quả điều tra và tại

phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Tổng Quang M đã gọi điện cho Hà Hồng Q và Phạm Anh T rủ đến phòng trọ của M rồi cùng nhau đánh bạc nên xác định 03 chiếc điện thoại có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, kèm sim số thuê bao 0962614634 của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno4, kèm sim số thuê bao 0969046099 của Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kèm sim số thuê bao 0986590558 của T.

- Đối với 36 quân bài, là công cụ đánh bạc, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tổng Quang M, Hà Hồng Q và Phạm Anh T phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 58 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt bị cáo Tổng Quang M 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tổng Quang M cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Phương, huyện Chương M, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Tổng Quang M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Hà Hồng Q 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã Tốt Động, huyện Chương M, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Hà Hồng Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Anh T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Anh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 16.730.000 (mười sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, kèm sim số thuê bao 0962614634 thu giữ của Tống Quang M;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno4, kèm sim số thuê bao 0969046099 thu giữ của Hà Hồng Q;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kèm sim số thuê bao 0986590558 thu giữ của Phạm Anh T.

- Tịch thu tiêu hủy bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Số tiền 16.730.000 (mười sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tài

khoản số 3949.0.1052739 tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản KBNN ghi sổ ngày 26/11/2020, người nộp tiền Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Tổng Quang M, Hà Hồng Q và Phạm Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/12/2020.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh